

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 15/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22- 4 - 2021

Về việc “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Lê Thị Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ A số 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị G, sinh năm 1993 – Có mặt

Nơi ĐKKHKT: Xóm R, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1995 - Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị G trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn A kết hôn vào ngày 04/01/2016, đăng ký kết hôn tại UBND xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại địa phương một thời gian ngắn sau đó đi miền Nam làm ăn khoảng thời gian đó tình cảm vợ chồng bình thường. Trong quá trình chung sống do hai vợ chồng khác xa nhau về quan điểm sống, tính cách không hòa hợp nhau, mặt khác vợ chồng kết hôn đã lâu mà vẫn chưa có con chung, tuy đã chạy chữa nhiều nơi nhưng không có kết quả. Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, có lúc anh A còn đánh chị khiến cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể giải quyết được. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng và sống ly thân từ tháng 11 năm 2019 đến nay chấm dứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng, không còn quan tâm chăm sóc nhau.

Nay chị xét thấy không còn tình cảm với anh A nên yêu cầu Tòa án giải quyết

cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

Về con chung: Chưa có.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là anh Nguyễn Văn A đã được Tòa án nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ A vụ án, giấy báo đương sự; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp cũng như Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy báo phiên tòa phiên tòa nhưng anh A đều không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

Theo biên bản lấy lời khai của bà Hồ Thị X là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn A cho biết: Anh Nguyễn Văn A là con thứ 03 của vợ chồng bà, anh A có đăng ký hộ khẩu cùng hộ với vợ chồng bà do ông Nguyễn Văn Phụng là chủ hộ. Anh A và chị G kết hôn vào ngày 04/01/2016. Sau khi kết hôn thì tình cảm vợ chồng bình thường cho đến tháng 10 năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn đến tháng 12 năm 2019 thì chị G yêu cầu làm thủ tục ly hôn nhưng anh A không không đồng ý. Hai vợ chồng sống ly thân với nhau từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay và sinh sống trong miền Nam. Ngày 27/12/2020 âm lịch anh A về quê ăn tết cho đến ngày 06/1/2021 âm lịch lại quay lại miền Nam làm việc. Giữa anh A và chị G chưa có con chung, cũng không có tài sản chung nay chị G yêu cầu ly hôn với anh A thì bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra bà Xoan đã nộp đơn trình bày đề ngày 09/3/2021 do chính anh Nguyễn Văn A viết và ký tên có xác nhận của UBND xã Q.

Kết quả xác minh tại Công an xã Quỳnh Lương cho biết: Anh Nguyễn Văn A, sinh ngày 17/10/1995 đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An cùng hộ với ông Nguyễn Văn P là chủ hộ. Hiện nay, anh A chưa cắt chuyển hộ khẩu đi nơi khác và đang không sinh sống tại địa phương. Theo thông tin gia đình cung cấp thì anh A về quê ăn tết năm 2020 sau đó tiếp tục đi vào miền Nam làm ăn cho đến nay.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng.

Đối với Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, 56 Luật HNGĐ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Về tình cảm: Cho chị Hoàng Thị G được ly hôn anh Nguyễn Văn A.

+ Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định của Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu có thẩm quyền giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị G.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Nguyễn Văn A trong suốt quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có A do. Anh A có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh được UBND xã Quỳnh Lương xác nhận. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn A.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị G và anh Nguyễn Văn A là hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn. Qua quá trình xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân xuất phát từ việc bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau và anh chị kết hôn đã lâu nhưng chưa có con chung dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11 năm 2019 đến nay chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không còn hỏi thăm, chăm sóc nhau trong cuộc sống. Như vậy, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị G và anh A ngày càng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu chị Hoàng Thị G, cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

[4] Về con chung: Chị G và anh A chưa có nên không xem xét.

[5] Về quan hệ tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 147, 228 BLTTDS; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị G.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị G được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị G phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002406 ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh

